

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/DS-ST.
Ngày: 15/01/2018.
V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Khang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sĩ.

Ông Võ Hùng Em.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bảo Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông.

Ngày 15/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2017/QĐST-DS, ngày 11 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2017/QĐST-DS ngày 27/12/2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số 1, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T.

Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Minh L.

Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T, chi nhánh ngân hàng C tỉnh Đồng Tháp.

(Văn bản ủy quyền số: 4716/QĐ-NHC ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc ngân hàng C).

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1962.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Ông L có mặt, các đương sự còn lại vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Ngô Minh L trình bày:

Căn cứ khế ước số 6000005100156520 ngày 25/11/2003 thì ông Nguyễn Văn H có vay tại Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T chương trình nhà trả chậm số tiền 7.000.000đ, thời hạn vay là 10 năm.

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng C yêu cầu ông H và bà L phải trả số tiền vay còn nợ là 7.000.000đ và lãi tạm tính đến ngày 06/07/2017 là 2.867.243đ; đồng thời tiếp tục tính lãi cho đến khi trả hết nợ vay.

Tại phiên tòa hôm nay ông L yêu cầu ông H và bà L phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền gốc là 7.000.000đ, lãi tính đến ngày 15/01/2018 làm tròn là 2.979.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 9.979.000đ. Đồng thời tiếp tục tính lãi từ ngày 16/01/2018 theo khế ước vay vốn số 6000005100156520 ngày 25/11/2003 cho đến khi trả xong số tiền vay.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L trả số tiền còn nợ là vụ án dân sự và bị đơn có địa chỉ tại xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Tam Nông có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt nên xét xử vắng mặt ông H và bà L là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông H và bà L trả số tiền vay còn nợ là 7.000.000đ và lãi tính đến ngày 15/01/2018 tính tròn là 2.979.000đ, đồng thời tiếp tục tính lãi từ ngày 16/01/2018 theo khế ước vay vốn số 6000005100156520 ngày 25/11/2003 cho đến khi trả xong số tiền vay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng ông H và bà L không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của Ngân hàng.

Các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng C cung cấp có chữ ký của ông Nguyễn Văn H, điểm chỉ của bà Nguyễn Thị L ở phần người thừa kế cùng với Biên bản bàn giao công trình và Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện T về việc giao nền cụm dân cư trung tâm xã P. Qua đó, xác định hợp đồng vay vốn giữa ông H và bà L với Ngân hàng C là có thật. Hiện nay, ông H và bà L vẫn chưa trả nợ xong nên chấp nhận yêu cầu của ông L, buộc ông H và bà L phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền gốc 7.000.000đ và lãi tính đến ngày 15/01/2018 tính tròn là 2.979.000đ, đồng thời tiếp tục tính lãi từ ngày 16/01/2018 theo khế ước vay vốn số 6000005100156520 ngày 25/11/2003 cho đến khi trả xong số tiền vay là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét thấy yêu cầu của Ngân hàng C là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng C được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm liên đới nộp 499.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng C đối với ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L.

2/ Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng C số tiền gốc 7.000.000đ và lãi tính đến ngày 15/01/2018 tính tròn là 2.979.000đ, tổng cộng 9.979.000đ (chín triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L còn phải liên đới chịu theo khế ước vay vốn số 6000005100156520 ngày 25/11/2003 kể từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả xong số tiền vay.

3/ Về án phí:

Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm nộp 499.000đ (Bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn. Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Khang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ